

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA PA
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày: 13/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA PA, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phùng Tiến Hồng; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí-Nguyên là giáo viên Trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, xã Kim Tân, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.
- Ông Nay Phen; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí thôn Đăk Chă, xã Ia Mron, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quân Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

- Đinh L**, sinh ngày 15/3/2004 tại Gia Lai;
Nơi cư trú: Thôn 5, xã P, huyện Ia, tỉnh Gia Lai;
Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12;
Dân tộc: Bana; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Đinh Ê (đã chết) và bà Đinh Đ; bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Đinh H'Nh, có 01 con.
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ia Pa từ ngày 06/01/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Đinh H**, sinh ngày 01/01/2001 tại Gia Lai;
Nơi cư trú: Thôn 5, xã P, huyện Ia, tỉnh Gia Lai;
Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12;
Dân tộc: Bana; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Bùi Văn Kh và bà Đinh Đ; vợ, con: chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ia Pa từ ngày 06/01/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Đinh Th, sinh ngày 03/3/2002 tại Gia Lai;
Nơi cư trú: Thôn 5, xã P, huyện Ia, tỉnh Gia Lai;
Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12;
Dân tộc: Bana; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Đinh D và bà Đinh A; có vợ là Đinh ANh và 01 con.
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ia Pa từ ngày 06/01/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Đinh G, sinh ngày 19/7/2005 tại Gia Lai;
Nơi cư trú: Thôn Bì G, xã P, huyện Ia, tỉnh Gia Lai;
Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12;
Dân tộc: Bana; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Đinh K và bà Đinh M; vợ, con: chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/5/2024 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Ia Pa, có mặt tại phiên tòa.

5. Đinh Ng, sinh ngày 18/5/2006 tại Gia Lai;
Nơi cư trú: Thôn Bì G, xã P, huyện Ia, tỉnh Gia Lai;
Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12;
Dân tộc: Bana; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Đinh X và bà Đinh AY; vợ, con: chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/5/2024 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Ia Pa, có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đinh Ngun*: Ông Đinh X, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Bì G, xã P, huyện Ia, tỉnh Gia Lai là bố đẻ. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Đinh L và Đinh Th*: Bà Ngô Thị V -Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Đinh G và Đinh Ng*: Bà Bùi Thị Ph-Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Anh Đinh Văn B, tên gọi khác: Cu, sinh ngày 22/6/2010; trú tại: Thôn Bì G, xã P, huyện Ia, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Bà Đinh Đ, sinh năm 1976; trú tại: Thôn 5, xã P, huyện Ia, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho Đinh Văn B:* Bà Trần Thị Q, sinh năm 1971; trú tại: Thôn Bi G, xã P, huyện Ia, tỉnh Gia Lai là mẹ đẻ. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Đinh Văn B:* Bà Ngô Thị V -Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đinh D, sinh năm 1999; trú tại: Thôn 5, xã P, huyện Ia, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Chị Đinh HN, sinh năm 2000; trú tại: Thôn 5, xã P, huyện Ia, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Chị Đinh ANh, sinh năm 2005; trú tại: Thôn 5, xã P, huyện Ia, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Bana:* Ông Đinh KL; trú tại: Thôn 5, xã P, huyện Ia, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 03 tháng 01 năm 2024, Đinh L, Đinh H và Đinh Th đi chơi về xong đến nhà bà Đinh Đ (mẹ của Đinh H) ở thôn 5, xã P, huyện Ia ngủ. Đến khoảng 03 giờ ngày 04/01/2024, Luóh nghe tiếng gọi cửa “*Hùng ơi, Hùng ơi*”, L mở cửa ra thì thấy 01 thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đang đứng gần cửa nên trả lời “*Hùng đang ngủ với vợ nó rồi, hỏi làm gì*” thì thanh niên này nói “*kiếm thằng Hùng bán hộ đồ*” (nghĩa là bán hộ ma túy) thì L trả lời “*chắc nó không thích bán đâu*”. Lúc này, thanh niên này lấy ra 05 ống nhựa (dạng nilon), bên trong có chứa ma túy đá, ra cho L xem thì L hỏi mua 01 đoạn ống nhựa bên trong có chứa ma túy đá với giá 300.000 đồng thì thanh niên này đồng ý. Sau khi mua ma túy xong, L cất giấu ống nhựa có chứa ma túy trong người rồi tiếp tục vào nhà H ngủ đến sáng. Khoảng 20 giờ ngày 05/01/2024, L cùng Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng, Đinh Văn B, Đinh D và một số người khác nhậu tại quán thuộc thôn 4, xã P, huyện Ia. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày cả nhóm nghỉ nhậu thì L đưa cho D 150.000 đồng để trả tiền nhậu cho cả nhóm, D bỏ thêm 160.000 đồng cùng với 150.000 đồng của L để trả tiền nhậu. Lúc này, do khi nhậu vẫn còn rượu nên L, H, Th, G, Ng và B tiếp tục cầm về nhà H để nhậu, còn những người khác ra về. Trong lúc nhậu tại nhà H thì L lấy ra bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 ống thủy tinh, một đầu uốn cong và phình to, 01 ống hút, còn 01 quẹt gas, 01 cái kéo, 01 chai nhựa L lấy ở nhà H. L phân công H đi rót nước vào chai thì H

đồng ý xong H gắn các dụng cụ tạo thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi đưa lại cho L, L lấy ra 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá và hỏi H, Th, G, Ng và B “*chơi hết bịch mỗi đứa một trăm nghìn nha*” (mục đích để góp tiền trả tiền mua ma túy đá) thì Ng đồng ý và nói “*ô kê*”, G nói “*ô kê*”, H nói “*góp thì góp thôi*”, B nói “*ừ*”, Th nói “*ừ*” và gật đầu, cả nhóm đồng ý. Tổng số tiền mà H, Th, G, Ng và B phải trả cho L là 500.000 đồng mới có được ma túy đá để sử dụng. Sau đó, L lấy kéo cắt ống nhựa chứa ma túy đá, rồi đổ vào ống thủy tinh, tay trái L cầm chai nước có gắn ống hút và ống thủy tinh lên, tay phải L cầm quẹt gas hơi nóng ma túy bị đốt cháy trong ống thủy tinh hút trước rồi đưa cho H, Ng, G, Th và B lần lượt thay nhau sử dụng ma túy bị đốt cháy trong ống thủy tinh, mỗi người hút khoảng 02 lượt thì hết lượng ma túy rồi tiếp tục ngồi nhậu. Đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày thì Công an xã Pờ Tó, huyện Ia Pa đi tuần tra phát hiện tiên hành lập biên bản vi phạm và thu giữ toàn bộ tang vật.

Quá trình lập biên bản vụ việc và khám xét khẩn cấp Công an đã tạm giữ các vật chứng, cụ thể: 01 (một) ống thủy tinh dài 6,2cm, một đầu uốn cong, một đầu phình to hình cầu đường kính 1,5cm, bên trong có bám dính chất màu đen; 01 (một) đoạn ống nhựa (dạng nilon), có kích thước dài 1,5cm, rộng 01cm, một đầu hở, một đầu kín, bên trong có bám dính chất màu trắng; 01 (một) hộp giấy carton màu vàng, hình hộp chữ nhật kích thước (21x7,2x7)cm, đáy hộp được dán bằng keo màu đen, nắp hộp mở, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) giấy bạc kích thước (8x8)cm, trên giấy có vết màu vàng đen kích thước (1,5x1,2)cm; 01 (một) kéo bằng kim loại dài 10,5cm, mũi kéo nhọn, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) dao lam bằng kim loại kích thước (4,3x2,2) cm, trên dao lam có dòng chữ "CHROME PLATINUM", tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) ống hút bằng nhựa, màu hồng, dài 34cm, đường kính 0,5cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen dài 12cm, đường kính 0,5cm; 01 (một) chai nhựa hình trụ tròn, thân chai được quấn băng keo màu đen, chiều cao 8,5cm, đường kính đáy chai 3,3cm, chai có nắp đậy màu đỏ đường kính 2,8cm, trên nắp có 02 lỗ hỏ hình tròn mỗi lỗ có đường kính 0,5cm; 01 (một) quẹt gas bằng nhựa trong suốt kích thước (7,5x2x1,5)cm, phần đầu của quẹt đã bị tháo rời, tình trạng đã qua sử dụng và 01 (một) lò xo bằng kim loại màu đen dài 3,4cm, đường kính 0,2cm, tình trạng đã qua sử dụng. Hiện tất cả các vật chứng trên đều đã được niêm phong, quản lý theo quy định.

Ngày 06/01/2024 Cơ quan chức năng đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Đinh L, Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng và Đinh Văn B. Kết quả L, H, Th, G, Ng và B đều cho kết quả dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá). Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở tại nhà Đinh H và thực nghiệm điều tra để Đinh L, Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng và Đinh Văn B diễn lại hành vi mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 05/01/2024 tại nhà Đinh H thuộc thôn 5, xã P, huyện Ia. Kết quả thực nghiệm điều tra các đối tượng L, H, Th, G, Ng và B thực hiện phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 08/01/2024 Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 09/QĐ-TCGD giám định chất ma túy đối với: 01 (một) ống thủy tinh dài 6,2cm, một đầu uốn cong, một đầu phình to hình cầu đường kính 1,5cm, bên trong có bám dính chất màu đen; 01 (một) đoạn ống nhựa (dạng nilon), có kích thước dài 1,5cm, rộng 01cm, một đầu hở, một đầu kín, bên trong có bám dính chất màu trắng (đã niêm phong theo quy định).

Tại Bản kết luận giám định số 101/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

- Chất màu trắng, đen bám dính trong ống thủy tinh có một đầu uốn cong và phình to (hình cầu) trong bì công văn ghi “1” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, do lượng mẫu vật ít không cân được khối lượng.

- Chất màu trắng bám dính trong đoạn ống nhựa, trong suốt (gói nilon) một đầu hở trong bì công văn ghi “2” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, do lượng mẫu vật ít không cân được khối lượng.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 23/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo về các hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Đinh L bị truy tố về các tội: Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại các điểm c, e khoản 2 Điều 251 và điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Đinh H, Đinh Th, Đinh G và Đinh Ng bị truy tố về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Đinh L, Đinh H, Đinh Th, Đinh G và Đinh Ng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Đinh L, Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng và đề nghị:

1. Đối với bị cáo Đinh L: Áp dụng điểm c, e khoản 2 Điều 251; điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đinh L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Đinh L phải chấp hành tù từ 14 năm 06 tháng đến 15 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam, ngày 06/01/2024.

2. Đối với bị cáo Đinh H: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam, ngày 06/01/2024.

3. Đối với bị cáo Đinh Th: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Th từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam, ngày 06/01/2024.

4. Đối với bị cáo Đinh G: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh G từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam, ngày 13/5/2024.

5. Đối với bị cáo Đinh Ng: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Ng từ 04 năm đến 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam, ngày 13/5/2024.

* Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đề nghị. Truy thu của Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng và Đinh Văn B mỗi người số tiền 100.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Riêng B là người chưa thành niên nên cần buộc bà Trần Thị Q là người đại diện hợp pháp của B phải liên đới nộp lại số tiền 100.000 đồng.

* Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng, đồ vật là công cụ sử dụng ma túy do cơ quan điều tra đã thu giữ, hiện đang được niêm phong, quản lý theo quy định.

* Về án phí: Buộc các bị cáo Đinh L, Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Người bào chữa cho các bị cáo Đinh L và Đinh Th trình bày lời bào chữa: Thống nhất về tội danh, điểm, khoản, điều luật và các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo Đinh L và Đinh Th như Kiểm sát viên trình bày. Đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất như Viện kiểm sát đề nghị.

* Người bào chữa cho các bị cáo Đinh G và Đinh Ng trình bày lời bào chữa: Thống nhất về tội danh, điểm, khoản, điều luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo Đinh G và Đinh Ng như Kiểm sát viên trình bày. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét, áp dụng thêm một số tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS như: Các bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, cư trú trên địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Đinh G có trình độ học vấn thấp (01/12), bị cáo Đinh Ng khi thực hiện hành vi phạm tội còn chưa thành niên nên các bị cáo có nhận thức pháp luật còn hạn chế, các bị cáo phạm tội do bị người khác rủ rê, lôi kéo. Đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất như Viện kiểm sát đề nghị.

Đại diện VKS đồng ý với quan điểm bào chữa cho các bị cáo Đinh G và Đinh Ng. Đề nghị HĐXX áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình cho các bị cáo Đinh G và Đinh Ng.

Sau khi nghe Kiểm sát viên đọc bản luận tội và nghe người bào chữa trình bày quan điểm bào chữa các bị cáo đồng ý và không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ia Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với người làm chứng là chị Đinh ANh được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa đại diện VKS, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không yêu cầu hoãn phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình điều tra vụ án người vắng mặt đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo và quyền lợi của họ. Căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo Đinh L, Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 03 giờ ngày 04 tháng 01 năm 2024 Đinh L đã mua 01 (một) đoạn ống nhựa bên trong có chứa ma túy đá (01 tép) loại Methamphetamine từ 01 người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ 50 phút ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại nhà bà Đinh Đ, thuộc thôn 5, xã P, huyện Ia, tỉnh Gia Lai, Đinh L đã tổ chức cho các bị cáo Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng (người dưới 18 tuổi) và đối tượng Đinh Văn B (người dưới 16 tuổi) sử dụng ma túy. Trước khi tổ chức sử dụng ma túy bị cáo Đinh L yêu cầu H, Th, G, Ng và B mỗi người phải đóng cho bị cáo L số tiền 100.000 đồng, tổng cộng là 500.000 đồng thì mới được sử dụng hết đoạn ống nhựa có chứa ma túy này thì được cả 05 người đều đồng ý. Mục đích bị cáo Đinh L thực hiện việc trao đổi, mua bán này là sau khi trừ đi số tiền 300.000 đồng đã bỏ ra mua ma túy, bị cáo sẽ thu lợi số tiền 200.000 đồng và còn được sử dụng ma túy. Sau khi thống nhất việc đóng tiền, mua bán ma túy L đã cùng với H, Th, G, Ng và B thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an xã Pờ Tó, huyện Ia Pa tuần tra phát hiện bắt giữ và thu giữ toàn bộ tang vật vi phạm. Do đó, căn cứ vào diễn biến hành vi phạm tội nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đinh L phạm các tội: Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại các điểm c, e khoản 2 Điều 251 và điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Đinh H, Đinh Th, Đinh G và Đinh Ng phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng số 20/CT-VKS, ngày 23/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo Đinh L, Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về việc quản lý, sử dụng các chất ma túy. Hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy hiện đang là vấn nạn nhức nhối chung của toàn xã hội, đặc biệt hiện nay tình trạng mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy trong giới trẻ là thanh thiếu niên người đồng bào dân tộc thiểu số tại các bản, làng trên địa bàn huyện Ia Pa đang ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp, nguyên nhân là do thiếu sự quản lý, giáo dục của gia đình, do trình độ học vấn thấp, tâm lý hiếu kỳ, thích đua đòi, thể hiện của giới trẻ. Ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi

vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó cần phải có hình phạt nghiêm đối với các bị cáo.

[4] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng ở hình thức giản đơn, các bị cáo đều cùng cố ý thực hiện một tội phạm, vai trò, tính chất, mức độ tham gia của các bị cáo là khác nhau thể hiện như sau:

Bị cáo Đinh L là người đóng vai trò chính trong vụ án, là người thực hiện hành vi phạm tội tích cực nhất. Bị cáo là người mua 01 đoạn ống nhựa có chứa ma túy đá với giá 300.000 đồng, sau đó bị cáo chủ động khởi xướng tổ chức cho các bị cáo Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng và đối tượng Đinh Văn B sử dụng. Trước khi tổ chức cho cả bọn sử dụng ma túy bị cáo đã yêu cầu H, Th, G, Ng và B mỗi người phải đóng cho bị cáo số tiền 100.000 đồng, tổng giá trị là 500.000 đồng thì mới được sử dụng hết đoạn ống nhựa có chứa ma túy thì được cả 05 người đều đồng ý. Bị cáo nhận thức rõ từ việc trao đổi này sau khi trừ đi số tiền 300.000 đồng bị cáo đã bỏ ra mua ma túy, thì bị cáo sẽ thu lợi được số tiền 200.000 đồng và còn được sử dụng ma túy. Do đó, sau khi đã bán ma túy cho H, Th, G, Ng và B, bị cáo tiếp tục khởi xướng, rủ rê việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với số ma túy đã bán; bị cáo là người cung cấp ma túy và cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho cả nhóm sử dụng, đồng thời phân công bị cáo Đinh H đi rót nước vào chai, lắp đặt các bộ phận của dụng cụ lại với nhau; trực tiếp cắt, đổ ma túy vào bộ dụng cụ, dùng quạt gas hơi nóng ma túy và sử dụng trước, sau đó đốt ma túy cho cả bọn sử dụng. Trong vụ án này bị cáo Đinh L đã bán trái phép chất ma túy, đồng thời tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy cho 05 người là H, Th, G, Ng và B, trong đó Ng là người dưới 18 tuổi và B là người dưới 16 tuổi. Tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại các điểm c, e khoản 2 Điều 251 và điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo Đinh H, Đinh Th, Đinh G và Đinh Ng, sau khi được L khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái chất ma túy các bị cáo đã đồng ý hưởng ứng tham gia tích cực, mỗi bị cáo đã thống nhất bỏ ra số tiền 100.000 đồng để mua ma túy của Đinh L để sử dụng. Quá trình thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Đinh H còn được Đinh L phân công đi chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy (đi lấy nước và lắp ghép các dụng cụ sử dụng ma túy), H còn sử dụng nhà ở của gia đình mình để chứa chấp cả bọn sử dụng ma túy. Trong vụ án này, Đinh H, Đinh Th, Đinh G và Đinh Ng mỗi bị cáo đã tổ chức cho 05 người sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có đối tượng Đinh Văn B là người từ đủ 13 đến dưới 18 tuổi. Tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Các bị cáo Đinh L, Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Đinh L, Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Đinh G có trình độ học vấn thấp (01/12) và bị cáo Đinh Ng khi phạm tội còn chưa thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo Đinh Ng phạm tội khi chưa thành niên nên được hưởng chính sách giảm nhẹ TNHS áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại các Điều 90, Điều 91 và khoản 1 Điều 101 BLHS. Bị cáo Đinh L phạm nhiều tội nên cần áp dụng Điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và nhân thân của các bị cáo, HĐXX xét thấy cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Đinh L, Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản gì riêng và sống phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy cho Đinh L, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[8] Đối với Đinh Văn B là người đã bỏ ra số tiền 100.000 đồng để mua ma túy của Đinh L, sau đó B đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng L, H, Th, G và Ng. Hành vi của Đinh Văn B có dấu hiệu của tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 255 BLHS. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm thì B mới được 13 tuổi, 06 tháng, 14 ngày. Theo quy định tại Điều 12 BLHS thì Đinh Văn B chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Pa không xử lý về hình sự đối với Đinh Văn B là đúng quy định. Tuy nhiên, thông qua phiên tòa này HĐXX cũng cần kiểm điểm, giáo dục, răn đe đối với Đinh Văn B để phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật khác xảy ra.

[9] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Đinh Đ là chủ sở hữu hợp pháp căn nhà bị cáo Đinh L và đồng bọn sử dụng làm địa điểm để mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định bà Đinh Đ không biết việc các bị cáo tụ tập mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình, cũng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà Đinh Đ là có căn cứ.

[10] Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền mua bán trái phép chất ma túy các bị cáo Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng và đối tượng Đinh Văn B thống nhất mỗi người bỏ ra 100.000 đồng, tổng cộng là 500.000 đồng để mua ma túy của bị cáo Đinh L sử dụng. Tuy nhiên, sau khi sử dụng ma túy xong thì hành vi phạm tội của các bị cáo bị Công an phát hiện bắt quả tang, chưa ai trả tiền mua ma túy cho bị cáo L. Tại phiên toà H, Th, G, Ng và B đều trình bày nếu không bị Công an phát hiện bắt quả tang thì sẽ trả tiền mua ma túy cho bị cáo L theo thỏa thuận. Do đó, cần buộc Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng và Đinh Văn B mỗi người phải nộp lại số tiền 100.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Riêng đối với Đinh Văn B là người chưa thành niên nên cần buộc bà Trần Thị Q là người đại diện hợp pháp của B phải có trách nhiệm liên đới cùng với B nộp lại số tiền 100.000 đồng.

[11] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng, đồ vật khác đã thu giữ gồm: 01 (một) ống thủy tinh dài 6,2cm, một đầu uốn cong, một đầu phình to hình cầu đường kính 1,5cm, bên trong có bám dính chất màu đen; 01 (một) đoạn ống nhựa (dạng nilon), có kích thước dài 1,5cm, rộng 01cm, một đầu hở, một đầu kín, bên trong có bám dính chất màu trắng; 01 (một) hộp giấy carton màu vàng, hình hộp chữ nhật kích thước (21x7,2x7)cm, đáy hộp được dán băng keo màu đen, nắp hộp mở, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) giấy bạc kích thước (8x8)cm, trên giấy có vết màu vàng đen kích thước (1,5x1,2)cm; 01 (một) kéo bằng kim loại dài 10,5cm, mũi kéo nhọn, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) dao lam bằng kim loại kích thước (4,3x2,2) cm, trên dao lam có dòng chữ "CHROME PLATINUM", tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) ống hút bằng nhựa, màu hồng, dài 34cm, đường kính 0,5cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen dài 12cm, đường kính 0,5cm; 01 (một) chai nhựa hình trụ tròn, thân chai được quấn băng keo màu đen, chiều cao 8,5cm, đường kính đáy chai 3,3cm, chai có nắp đậy màu đỏ đường kính 2,8cm, trên nắp có 02 lỗ hở hình tròn mỗi lỗ có đường kính 0,5cm; 01 (một) quẹt gas bằng nhựa trong suốt kích thước (7,5x2x1,5)cm, phần đầu của quẹt đã bị tháo rời, tình trạng đã qua sử dụng và 01 (một) lò xo bằng kim loại màu đen dài 3,4cm, đường kính 0,2cm. Tất cả các vật chứng nêu trên tình trạng đã qua sử dụng và hiện đã được niêm phong theo quy định. Xét thấy đây là các dụng cụ các bị cáo dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Đinh L, Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với các bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh đối với bị cáo:

Tuyên bố bị cáo Đinh L phạm các tội: Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tuyên bố các bị cáo Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo:

*** Đối với bị cáo Đinh L:**

- Căn cứ điểm c, e khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh L 07 (bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh L 08 (tám) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Đinh L phải chấp hành 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam, ngày 06/01/2024.

*** Đối với bị cáo Đinh H:** Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam, ngày 06/01/2024.

*** Đối với bị cáo Đinh Th:** Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Th 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam, ngày 06/01/2024.

*** Đối với bị cáo Đinh G:** Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh G 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 13/5/2024.

*** Đối với bị cáo Đinh Ng:** Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Ng 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 13/5/2024.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Buộc Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng và Đinh Văn B mỗi người phải nộp lại số tiền 100.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với Đinh Văn B cần buộc bà Trần Thị Q là người đại diện hợp pháp của B có trách nhiệm liên đới nộp lại số tiền 100.000 đồng.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 và 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng, đồ vật gồm: 01 (một) ống thủy tinh dài 6,2cm, một đầu uốn cong, một đầu phình to hình cầu đường kính 1,5cm, bên trong có bám dính chất màu đen; 01 (một) đoạn ống nhựa (dạng nilon), có kích thước dài 1,5cm, rộng 01cm, một đầu hở, một đầu kín, bên trong có bám dính chất màu trắng; 01 (một) hộp giấy carton màu vàng, hình hộp chữ nhật kích thước (21x7,2x7)cm, đáy hộp được dán băng keo màu đen, nắp hộp mở, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) giấy bạc kích thước (8x8)cm, trên giấy có vết màu vàng đen kích thước (1,5x1,2)cm; 01 (một) kéo bằng kim loại dài 10,5cm, mũi kéo nhọn, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) dao lam bằng kim loại kích thước (4,3x2,2) cm, trên dao lam có dòng chữ "CHROME PLATINUM", tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) ống hút bằng nhựa, màu hồng, dài 34cm, đường kính 0,5cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen dài 12cm, đường kính 0,5cm; 01 (một) chai nhựa hình trụ tròn, thân chai được quấn băng keo màu đen, chiều cao 8,5cm, đường kính đáy chai 3,3cm, chai có nắp đậy màu đỏ đường kính 2,8cm, trên nắp có 02 lỗ hở hình tròn mỗi lỗ có đường kính 0,5cm; 01 (một) quẹt gas bằng nhựa trong suốt kích thước (7,5x2x1,5)cm, phần đầu của quẹt đã bị tháo rời, tình trạng đã qua sử dụng và 01 (một) lò xo bằng kim loại màu đen dài 3,4cm, đường kính 0,2cm.

(Hiện tất cả các vật chứng nêu trên được cơ quan điều tra niêm phong, giao nhận theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 8 năm 2024 giữa Công an huyện Ia Pa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Pa).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đinh L, Đinh H, Đinh Th, Đinh G, Đinh Ng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người bảo vệ quyền và lợi

ích hợp pháp của đương sự có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị cáo, đương sự vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nay Phen

Phùng Tiến Hồng

Lê Văn Thắng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Pa;
- CQ. CSĐT Công an huyện Ia Pa;
- CQ.THAHS Công an huyện Ia Pa;
- Chi cục THADS huyện Ia Pa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Thắng

